

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH TỔNG HỢP HOÀNG LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH TỔNG HỢP HOÀNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG LONG GENERAL INVESTMENT LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: HOANG LONG G-INVEST CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400827736

3. Ngày thành lập: 08/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu 4, Thị Trấn An Châu, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0919618405

Fax:

Email: hoanglongbg2017@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
4.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
5.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
6.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
7.	Tái chế phế liệu	3830
8.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
10.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
11.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
12.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
17.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

19.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
20.	Xây dựng nhà các loại	4100
21.	Xây dựng công trình công ích	4220
22.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ các loại hóa chất mà nhà nước cấm)	4669
24.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ dược phẩm)	4772
27.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
30.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
36.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
39.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
40.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
41.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
42.	Bán buôn đồ uống	4633
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
44.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
45.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
46.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
47.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

48.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
49.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
50.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
51.	Phá dỡ	4311
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
54.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
55.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
56.	Thu gom rác thải độc hại	3812
57.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
58.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659(Chính)
59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
60.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
61.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
62.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
63.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
64.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
65.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
66.	Bán buôn gạo	4631
67.	Bán buôn tổng hợp	4690
68.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
69.	Cho thuê xe có động cơ	7710
70.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp. - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng.	7730
71.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
72.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc trong lĩnh vực khai thác mỏ, xây dựng.	3312

